

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/DS-ST

Ngày: 28 - 3 - 2024

*"V/v Tranh chấp hợp đồng
góp hui"*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lanh.
Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Huỳnh Văn Hồng.**
2. Bà: **Trần Thị Thu Hà.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Q** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia
phiên tòa.**

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 402/2023/TLST – DS ngày 06 tháng
11 năm 2023 về *"Tranh chấp hợp đồng góp hui"* theo quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 37/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân
dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thảo Q** – sinh năm: 1988 (vắng).

Địa chỉ: ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị **Nguyễn Thị Thảo Q** là chị **Phạm
Nguyễn Tường V**, sinh năm: 1992 (theo văn bản ủy quyền ngày 10/10/2023)
(có mặt).

Địa chỉ: D, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị **Nguyễn Thị Thảo Q** là
Luật sư **Tô Vĩnh K**, Công ty Luật Y, đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị đơn: Bà **Võ Thị D** – sinh năm: 1957 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 02/11/2023, trong quá trình tham gia tố tụng và
tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn
Thị Thảo Q là chị Phạm Nguyễn Tường V trình bày:

Chị Q có tham gia hui của bà D, chị Q là hui Vên còn bà D là đầu thảo hui
gồm các dây hui:

- Dây 1: Hội mở ngày 26/7(âl)2021 nhằm ngày 02/9(dl)/2021 mãn hội ngày 26/6(âl)/2023 nhằm ngày 12/8(dl)/2023, loại hội tiền 2.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 25 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 1.000.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 23 lần hội sống cho bà D với số tiền vốn là 34.900.000đ, đến lần thứ 24 thì bà D ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà D trả tiền hội chết cho chị Q với số tiền là 46.000.000đ trừ tiền huê hồng 1.000.000đ, số tiền còn lại 45.000.000đ.

- Dây 2: Hội mở ngày 06/10(âl)2021 nhằm ngày 10/11(dl)/2021 mãn hội ngày 06/6(âl)/2023 nhằm ngày 23/7(dl)/2023, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 22 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 20 lần hội sống với số tiền vốn là 73.600.000đ. Đến lần thứ 21 bà Ngô Thị Bé hốt hội nên lần thứ 22 là mãn hội nên chị Q là hốt hội chót nên nay chị Q yêu cầu bà D trả tiền hội chót cho chị Q là 97.500.000đ (đã trừ tiền huê hồng cho đầu thảo).

- Dây 3: Hội mở ngày 12/11(âl)2021 nhằm ngày 15/12(dl)/2021 mãn hội ngày 12/8(âl)/2023 nhằm ngày 26/9(dl)/2023, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 23 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 19 lần hội sống với số tiền vốn là 67.500.000đ, đến lần thứ 20 thì bà D ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà D trả tiền hội chết là 95.000.000đ trừ 2.500.000đ tiền huê hồng cho đầu thảo, số tiền còn lại 92.500.000đ.

- Dây 4: Hội mở ngày 02/7(âl)2022 nhằm ngày 30/7(dl)/2022 mãn hội ngày 02/7(âl)/2024 nhằm ngày 05/8(dl)/2024, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 25 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 11 lần hội sống với số tiền vốn là 36.500.000đ, đến lần thứ 12 thì bà D ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà D trả tiền hội vốn là 36.500.000đ và tiền lãi theo lãi suất là 10%/năm theo từng tháng mà chị Q đã góp đến ngày 28/3/2024 với số tiền lãi là 4.628.849đ. Tổng cộng vốn và lãi là 41.128.849đ.

- Dây 5: Hội mở ngày 15/8(âl)2022 nhằm ngày 10/9(dl)/2022 mãn hội ngày 15/6(âl)/2024 nhằm ngày 20/7(dl)/2024, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 25 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 10 lần hội sống với số tiền vốn là 33.000.000đ, đến lần thứ 11 thì bà D ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà D trả tiền hội vốn là 33.000.000đ và tiền lãi theo lãi suất là 10%/năm theo từng tháng mà chị Q đã góp đến ngày 28/3/2024 với số tiền lãi là 3.922.041đ. Tổng cộng vốn và lãi là 36.922.041đ.

Tổng cộng vốn và lãi của 05 dây hội chị Q yêu cầu bà D phải trả là 313.050.890đ.

*** Tại bảng tường trình ngày 02/01/2024, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay bị đơn bà Võ Thị D trình bày:** Bà là đầu thảo hội còn chị Q là hội Viên, chị Q có tham gia của bà 05 dây hội cụ thể:

- Dây 1: Hội mở ngày 26/7(âl)2021 nhằm ngày 02/9(dl)/2021 mãn hội ngày 26/6(âl)/2023 nhằm ngày 12/8(dl)/2023, loại hội tiền 2.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 25 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho

đầu thảo là 1.000.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 23 lần hội sống với số tiền vốn là 34.900.000đ, đến lần thứ 24 thì bà ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà trả tiền hội chết cho chị Q với số tiền là 46.000.000đ trừ tiền huê hồng 1.000.000đ, số tiền còn lại 45.000.000đ thì bà đồng ý.

- Dây 2: Hội mở ngày 06/10(âl)2021 nhằm ngày 10/11(dl)/2021 mãn hội ngày 06/6(âl)/2023 nhằm ngày 23/7(dl)/2023, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 22 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 20 lần hội sống với số tiền vốn là 73.600.000đ. Nay chị Q yêu cầu bà trả tiền hội chết cho chị Q là 97.500.000đ (đã trừ tiền huê hồng cho đầu thảo) thì bà đồng ý.

- Dây 3: Hội mở ngày 12/11(âl)2021 nhằm ngày 15/12(dl)/2021 mãn hội ngày 12/8(âl)/2023 nhằm ngày 26/9(dl)/2023, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 23 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 19 lần hội sống với số tiền vốn là 67.500.000đ, đến lần thứ 20 thì bà ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà trả tiền chết là 95.000.000đ trừ 2.500.000đ tiền huê hồng cho đầu thảo, số tiền còn lại 92.500.000đ thì bà đồng ý.

- Dây 4: Hội mở ngày 02/7(âl)2022 nhằm ngày 30/7(dl)/2022 mãn hội ngày 02/7(âl)/2024 nhằm ngày 05/8(dl)/2024, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 25 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 11 lần hội sống với số tiền vốn là 36.500.000đ, đến lần thứ 12 thì bà ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà trả tiền hội vốn là 36.500.000đ và tiền lãi theo lãi suất là 10%/năm theo từng tháng mà chị Q đã góp đến ngày 28/3/2024 với số tiền lãi là 4.628.849đ. Tổng cộng vốn và lãi là 41.128.849đ thì bà đồng ý.

- Dây 5: Hội mở ngày 15/8(âl)2022 nhằm ngày 10/9(dl)/2022 mãn hội ngày 15/6(âl)/2024 nhằm ngày 20/7(dl)/2024, loại hội tiền 5.000.000đ, một tháng khai hội một lần, có 25 phần, chị Q tham gia một phần. Tiền huê hồng cho đầu thảo là 2.500.000đ/lần khai hội. Chị Q góp được 10 lần hội sống với số tiền vốn là 33.000.000đ, đến lần thứ 11 thì bà ngưng khai hội. Nay chị Q yêu cầu bà trả tiền hội vốn là 33.000.000đ và tiền lãi theo lãi suất là 10%/năm theo từng tháng mà chị Q đã góp đến ngày 28/3/2024 với số tiền lãi là 3.922.041đ. Tổng cộng vốn và lãi là 36.922.041đ thì bà đồng ý.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thảo Q là Luật sư Tô Vĩnh K có ý kiến:** Chị Q yêu cầu bà D trả cho chị Q tổng số tiền vốn và lãi của 05 dây hội là 313.050.890đ, bà D cũng thống nhất nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự.

Tại phiên tòa đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Nguyên đơn chị Q có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng góp hội giữa chị Q và bị đơn bà D. Bà D có nơi cư trú tại ấp Hiếu Xuân Tây, xã Hiếu Thành, huyện Vũng

Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng góp hụi giữa chị Q và bà D được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Nguyễn Tường V là người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Thảo Q yêu cầu bà D trả cho chị Q tổng cộng vốn và lãi của 05 dây hụi với số tiền là 313.050.890đ bà D đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, buộc bà D phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Thảo Q tổng cộng vốn và lãi của 05 dây hụi với số tiền là 313.050.890đ (Ba trăm mười ba triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm chín mươi đồng).

Xét ý kiến của Vị Luật sư là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà D được miễn án phí do bà D là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 468, Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 22 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019; khoản 2 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thảo Q do chị Phạm Nguyễn Tường V đại diện theo ủy quyền và bà Võ Thị D về Vệc bà Võ Thị D đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị Thảo Q tổng cộng vốn và lãi của 05 dây hụi với số tiền là 313.050.890đ (Ba trăm mười ba triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm chín mươi đồng) nên buộc bà Võ Thị D phải có nghĩa vụ trả lại cho chị Nguyễn Thị Thảo Q số tiền hụi vốn và lãi của 05 dây hụi là 313.050.890đ (Ba trăm mười ba triệu không trăm năm mươi nghìn tám trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị D được miễn án phí do bà Võ Thị D là người cao tuổi.

Chị Nguyễn Thị Thảo Q không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thảo Q số tiền tạm ứng án phí 8.588.000đ (Tám triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰0008455 ngày 06/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Phạm Thị Lanh